

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HS-ST
Ngày: 18-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Lâm

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Xuân Thập và ông Đoàn Văn Chiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tuất – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2018/QĐXXST-HS ngày 04/4/2018 đối với bị cáo:

Dur Trường T (Tên gọi khác: S), sinh ngày 15/5/1998, tại: Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không; Chỗ ở: Sống lang thang ở xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai (Không ổn định); Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dur Trường G, sinh năm: 1970 (Đã chết) và bà Phan Thị N, sinh năm 1968; Tiền sự: Tòa án nhân dân huyện V quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng kể từ ngày 27/5/2016. Đến ngày 12/4/2017 được Tòa án nhân dân huyện X, Đồng Nai miễn chấp hành thời gian còn lại; Tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/9/2017, chuyển tạm giam ngày 08/9/2017 cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

- Anh Trương Văn K, sinh năm 1996; Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

- Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1990; Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

*** Người làm chứng:**

- Anh Nguyễn Thành H, sinh năm 1980; Địa chỉ: Ấp G, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương (Vắng mặt).

- Anh Nguyễn Sơn B, sinh năm 1981; Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

- Anh Nguyễn Tài V, sinh năm 1993; Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).
- Anh Võ Văn L, sinh năm 1986; Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).
- Chị Đoàn Hồng N, sinh năm 1982; Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 05/8/2017, tại quán cà phê - bi da “Phước Thành” thuộc ấp B, xã T, Du Trường T uống rượu cùng các anh Nguyễn Sơn B, Nguyễn Thành H, Võ Văn L, Trương Văn K, Nguyễn Văn P và N, C (chưa rõ nhân thân). Đến khoảng 0 giờ 20 phút ngày 06/8/2017, T mệt nên nghỉ uống rượu, xin về trước thì anh P nói “mày về đâu”, nghe vậy T tức giận dùng tay nắm vào mặt làm anh P ngã xuống đất, T tiếp tục dùng cục đá và trái dừa tươi đập trúng đầu anh P gây thương tích thì được mọi người can ngăn. T gọi C lấy xe chở về.

Anh P bị thương chảy máu đầu nên anh Trương Văn K lấy xe mô tô chở anh Nguyễn Thành H ngồi sau ôm anh P đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện V cơ sở II, thuộc xã T, huyện V.

Do vẫn tức giận anh P nên khi C và T đi đến đầu đường Đ thuộc ấp B, xã L, T nói C dừng xe và đi vào quán hủ tiếu gõ ven đường lấy 01 con dao thái lan cán bằng gỗ dài khoảng 20cm rộng 02cm rồi nói C quay lại quán “Phước Thành” tìm đánh anh P tiếp thì C đồng ý. Khi quay lại thấy anh K và anh H chở anh P đi cấp cứu tại cổng bệnh viện, C và T đuổi theo. Đến cổng Trung tâm y tế huyện V thì gặp anh K, anh P và anh H, T lại gần dùng dao nhọn đâm 02 nhát trúng vùng bụng anh K, anh K bỏ chạy về lại quán “Phước Thành” để trốn, thấy K chạy bộ C điều khiển xe mô tô đuổi theo và dùng vật nhọn đâm nhiều nhát trúng vai, lưng anh K gây thương tích. Sau khi gây thương tích cho anh K, T và C bỏ trốn.

*** Hậu quả:**

- Trương Văn K bị thủng dạ dày, rách gan và 02 vết thương vùng lưng. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0722/GDPY/2017 ngày 19/9/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 54%. Vật gây thương tích là vật sắc nhọn.

- Nguyễn Văn P bị thương tích vùng thái dương. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0718/GDPY/2017 ngày 12/9/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 02%. Vật gây thương tích là vật tày.

* Vật chứng: Trái dừa nước và cục đá, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được; Con dao thái lan cán bằng gỗ kích thước dài khoảng 20cm, rộng 02cm sau khi gây án Thắng vứt bỏ không xác định được nơi vứt.

* Về dân sự: Các anh Trương Văn K, Nguyễn Văn P không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự chỉ yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Du Trường T.

Đối tượng C có dấu hiệu đồng phạm với Dư Trường T (Không rõ nhân thân), Cơ quan điều tra chưa làm việc được, sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Cáo trạng số 21/CT/VKS-HS ngày 26/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Dư Trường T về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu luận tội:

* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình: Bị cáo Dư Trường T đã dùng cục đá và trái dừa đập vào đầu anh Nguyễn Văn P gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 02%. Sau đó T tiếp tục dùng dao đâm anh Trương Văn K gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 54%. Hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là Dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Dư Trường T về tội “Cố ý gây thương tích”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Dư Trường T mức án từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự do người bị hại không yêu cầu nên không xem xét. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

* Ý kiến của bị cáo Dư Trường T: Bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng và truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Ý kiến của bị hại anh Trương Văn K, anh Nguyễn Văn P: Anh K, anh P không yêu cầu bị cáo bồi thường, về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Dư Trường T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 23 giờ 30 ngày 05/8/2017, tại quán cà phê - bi da “Phước Thành” thuộc ấp B, xã T, Dư Trường T uống rượu cùng các anh Nguyễn Sơn B, Nguyễn Thành H, Võ Văn L, Trương Văn K, Nguyễn Văn P và N, C. Đến khoảng 0 giờ 20 phút ngày 06/8/2017, T mệt nên nghỉ uống rượu xin về

trước thì anh P nói “mày về đâu”, nghe vậy T tức giận dùng tay nắm vào mặt anh P làm anh ngã xuống đất, T tiếp tục dùng cục đá và trái dừa tươi đập vào đầu anh P gây thương tích thì được mọi người can ngăn. Sau đó, T gọi C lấy xe chở về. Anh P bị thương chảy máu đầu nên anh Trương Văn K lấy xe mô tô chở anh Nguyễn Thành H ngồi sau ôm anh P đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện V cơ sở II, thuộc xã T, huyện V. Do vẫn còn tức giận anh P nên khi C và T đi đến đầu đường Đ thuộc ấp B, xã L, T nói C dừng xe và đi vào quán hủ tiếu gõ ven đường lấy 01 con dao thái lan cán bằng gỗ dài khoảng 20cm, rộng 02cm rồi nói Cường quay lại quán “Phước Thành” tìm đánh anh P tiếp thì C đồng ý. Khi quay lại thấy anh K và anh P chở anh P đi cấp cứu, C và T đuổi theo. Đến cổng Trung tâm y tế huyện V gặp anh K, anh P và anh H, T lại gần dùng dao nhọn đâm 02 nhát trúng vùng bụng anh K, anh K bỏ chạy về quán “Phước Thành” để trốn, T đuổi theo sau còn C điều khiển xe mô tô đuổi theo áp sát anh K dùng vật nhọn đâm nhiều nhát trúng vai, lưng anh K gây thương tích. Hậu quả làm anh Nguyễn Văn P bị thương tích tỷ lệ tổn thương cơ thể 02%, thương tích là do vật tày gây ra; anh Trương Văn K bị thương tích tỷ lệ tổn thương cơ thể 54%, thương tích là do vật sắc nhọn gây ra.

Lời khai của bị cáo T phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Từ đó có đủ cơ sở xác định hành vi trên của bị cáo T đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009). Tuy nhiên theo quy định tại khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì hành vi của bị cáo Dư Trường T có khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm tù, quy định này có lợi cho bị cáo so với quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 có khung hình phạt từ 05 năm đến 15 năm tù. Do đó, cần phải áp dụng khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo thì hành vi của bị cáo Dư Trường T đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức để biết rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe của người khác nhưng với bản chất côn đồ, hung hãn, coi thường pháp luật bị cáo đã thực hiện hành vi của mình bất chấp hậu quả thiệt hại có thể xảy ra. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do hành vi gây thương tích của bị cáo gây ra cho người bị hại anh Nguyễn Văn P là 02% và anh Trương Văn K là 54%. Do vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm vào tình tiết “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T thành khẩn khai

báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình là tình tiết giảm nhẹ được áp dụng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Đối với hành vi của đối tượng C có dấu hiệu đồng phạm với Dư Trường T (không rõ nhân thân) Cơ quan điều tra chưa làm việc được, sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[7] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Do người bị hại không có yêu cầu bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Đối với trình bày của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điểm a, i khoản 1, khoản 3 Điều 134, điểm s, khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 136, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14; Khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Dư Trường T (S) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Dư Trường T (S) 06 (Sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/9/2017.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại anh Nguyễn Văn P, anh Trương Văn K không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Dư Trường T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- VKS tỉnh Đồng Nai;
- VKS huyện V;
- Sở tư pháp Đồng Nai;
- Cơ CSĐT công an huyện V;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền;
- Chi cục THADS huyện V
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Lâm

